

Số: 09 /2017/NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày 07 tháng 07 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ
tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

65
26/7/2017

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ
KHOÁ VI, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;*

*Căn cứ Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp
công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;*

*Xét Tờ trình số 5311/TTr-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 49/BC-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2017
của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội
đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Nghị quyết này quy định về chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại các trụ sở tiếp công dân và địa điểm tiếp công dân sau đây:

1. Trụ sở tiếp công dân tỉnh; địa điểm tiếp công dân của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và cơ quan của các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;

2. Trụ sở tiếp công dân cấp huyện; địa điểm tiếp công dân của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện và cơ quan của các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện;

3. Địa điểm tiếp công dân cấp xã;

4. Địa điểm tiếp công dân tại đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức (kể cả người ký hợp đồng lao động trong chỉ tiêu biên chế) được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân;

2. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; cán bộ, công chức, viên chức (kể cả người ký hợp đồng lao động trong chỉ tiêu biên chế) được cấp có thẩm quyền triệu tập làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân;

3. Cán bộ, công chức, viên chức; sỹ quan, hạ sỹ quan và chiến sỹ trong lực lượng vũ trang; cán bộ dân phòng, y tế, giao thông, người ký hợp đồng lao động trong chỉ tiêu biên chế khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công phối hợp tiếp công dân, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo đảm y tế tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân;

4. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức (kể cả người ký hợp đồng lao động trong chỉ tiêu biên chế) được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ chuyên trách xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Chế độ bồi dưỡng được tính theo ngày làm việc theo quy định (22 ngày/tháng) đối với các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này.

2. Chế độ bồi dưỡng được tính theo ngày làm việc thực tế đối với các đối tượng còn lại quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều 2 Nghị quyết này.

Trường hợp các đối tượng quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều 2 của Nghị quyết này khi tham gia tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân từ 04 giờ của ngày làm

việc trở lên thì được hưởng toàn bộ mức chi bồi dưỡng, nếu dưới 04 giờ của ngày làm việc thì chỉ được hưởng 50% mức chi bồi dưỡng theo quy định.

Điều 4. Mức bồi dưỡng

1. Các đối tượng được quy định tại khoản 1, 2 Điều 2 Nghị quyết này chưa được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề, khi làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp dân được bồi dưỡng mức 100.000 đồng/ngày/người, trường hợp đang hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề thì được bồi dưỡng mức 80.000 đồng/ngày/người;

2. Các đối tượng được quy định tại khoản 3, 4 Điều 2 Nghị quyết này được bồi dưỡng mức 50.000 đồng/ngày/người.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí chi trả bao gồm:

- Ngân sách các cấp bố trí nguồn kinh phí chi bồi dưỡng cho người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong dự toán chi ngân sách hàng năm theo phân cấp ngân sách;

- Từ nguồn thu của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Các nguồn kinh phí khác (nếu có).

2. Các đối tượng được quy định tại khoản 1, 4 Điều 2 Nghị quyết này thuộc biên chế trả lương của cơ quan nào thì cơ quan đó có trách nhiệm chi trả. Các đối tượng được quy định tại khoản 2, 3 Điều 2 Nghị quyết này do cơ quan có thẩm quyền mời, triệu tập phối hợp chi trả.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 32/2012/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

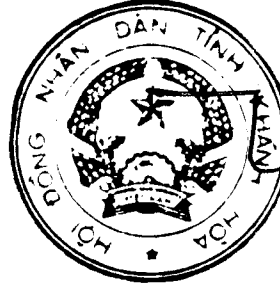
3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hoà Khoá VI Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- VP. Tỉnh ủy, các ban Đảng;
- VP. HĐND, VP. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Phòng KT VBQPPL - Sở Tư pháp;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh (02 bản);
- Lưu: VT, ĐN.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Tuân